

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 12/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hiệp;

Bà Nguyễn Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Khương Tấn L, sinh 12/01/1980, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tên gọi khác: Không.

Nơi thường trú: Ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khương Văn D, sinh 1948 (C) và bà Trịnh Thị H, 1953 (sống); anh chị em ruột có 05 người (tính cả bị cáo): lớn nhất sinh 1971, nhỏ nhất là bị cáo; vợ bị cáo tên Nguyễn Thị Cẩm T (không đăng ký kết hôn); con bị cáo tên Nguyễn Phước T1, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Duy Q, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối năm 2020, Khương Tấn L thông qua mạng xã hội Zalo, có kết bạn làm quen với Nguyễn Duy Q. Trong thời gian quen nhau thì L và Q thường xuyên nhắn tin qua lại bằng mạng viễn thông Z, đến ngày 09/01/2021 thì L nhắn tin hẹn với Q để gặp mặt, sau đó L và Q hẹn gặp nhau tại chợ M thuộc thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi gặp nhau thì L điều khiển xe mô tô của Q, biển số 83Y1-012.27, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: xanh-đen-bạc chở Q ngồi phía sau đến nhà nghỉ L1 thuộc ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để thuê phòng. Lúc này khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, khi vào nhà nghỉ thì L trực tiếp đứng ra thuê Phòng nghỉ số 05, khi vào phòng nghỉ thì Q vào nhà tắm để tắm, còn L thì ở ngoài mở Tivi coi. Trong lúc Q đang tắm thì L nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô biển số 83Y1-012.27 của Q nên L lấy chìa khóa xe của Q để trên bàn và có để lại cho Q số tiền 140.000đ đồng, rồi L đi ra khỏi phòng đến bãi giữ xe của nhà nghỉ để lấy chiếc xe 83Y1-012.27 điều khiển chạy về nhà tại ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Đối với Q sau khi tắm xong đi ra phát hiện L đã bỏ đi, qua kiểm tra phát hiện bị mất chiếc xe mô tô biển số 83Y1-012.27 nên đến trình báo Cơ quan Công an. Trên cơ sở trình báo của bị hại Nguyễn Duy Q, Cơ quan Công an đã mời Khương Tấn L về làm việc thì L thừa nhận toàn bộ hành vi và tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô biển số 83Y1-012.27.

Qua quá trình xác minh, đến ngày 25/03/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Khương Tấn L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau đó, bị cáo L bỏ trốn và bị truy nã, đến ngày 04/5/2023, L bị Cơ quan CSĐT Công an huyện M bắt theo quyết định truy nã khi đang trốn tại số H, tổ A, ấp X, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS, ngày 03 tháng 3 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện M. Kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83Y1-012.27, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: xanh-đen-bạc, dung tích 109, số máy: JA39E1351196, số khung: RLHJA3919LY017836, xe đã qua sử dụng, có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là: 12.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án đã thu giữ và trao trả cho chủ sở hữu: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83Y1-012.27, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: xanh-đen-bạc, dung tích 109, số máy: JA39E1351196, số khung: RLHJA3919LY017836, xe đã qua sử dụng. Vật chứng của vụ án hiện còn quản lý: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen, model: number 3F888LL/A, số Seri: DNPZD3QRN6YK, số IMEI 1: 355425131566846, số IMEI 2: 355425131516584, gắn sim Mobifone số thuê bao 0933919715, đã qua sử dụng, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong và T3: 140.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS.MX ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, đã truy tố đối với bị cáo Khương Tấn L về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa, bị cáo Khương Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là: Vào ngày 09/01/2021, bị cáo L có hành vi lợi dụng sự thiếu quản lý về tài sản của chủ sở hữu,

lén lút lấy trộm tài sản là xe mô tô của bị hại Qui có tổng giá trị qua định giá tài sản là 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm hình sự và trong phần lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 22/CT-VKSMX ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Khương Tấn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét; Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen, model: number 3F888LL/A, số Seri: DNPZD3QRN6YK, số IMEI 1: 355425131566846, số IMEI 2: 355425131516584, gắn sim Mobifone số thuê bao 0933919715, đã qua sử dụng, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong và T2 việt nam: 140.000 đồng và đề nghị tuyên án phí hình sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Duy Q vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra ông Q đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông Q.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Khương Tấn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là: Vào ngày 09/01/2021, bị cáo L có hành vi lợi dụng sự thiếu quản lý về tài sản của chủ sở hữu, lén lút lấy trộm tài sản là xe mô tô của bị hại Nguyễn Duy Q.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS, ngày 03 tháng 3 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự trên địa bàn huyện M. Kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83Y1-012.27, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave Alpha, màu sơn: xanh-đen-bạc, dung tích 109, số máy: JA39E1351196, số khung: RLHJA3919LY017836, xe đã qua sử dụng, có giá trị thực tế tại thời điểm bị mất trộm là: 12.000.000 đồng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Tài sản bị cáo trộm trị giá 12.000.000 đồng, thuộc trường hợp trộm cắp tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi phạm tội bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số 22/CT-VKSMX ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, đã truy tố đối với bị cáo Khương Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất an toàn trật tự xã hội và gây bất ổn an ninh ở địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo, nhằm để răn đe, giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, xét cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Duy Q không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen, model: number 3F888LL/A, số Seri: DNPZD3QRN6YK, số IMEI 1: 355425131566846, số IMEI 2: 355425131516584, gắn sim Mobifone số thuê bao 0933919715, đã qua sử dụng, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong và T3: 140.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Khương Tấn L là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Khương Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Khương Tấn L 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen, model: number 3F888LL/A, số Seri: DNPZD3QRN6YK, số IMEI 1: 355425131566846, số IMEI 2: 355425131516584, gắn sim Mobifone số thuê bao 0933919715, đã qua sử dụng, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong và T2 việt nam 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Khương Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THA. MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mến